TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2019/HNGĐ - ST
Ngày 12/6/2019
V/v " ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng con chung khi ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Huệ
2. Bà Lê Thị Thu Thủy

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 72/2019/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 08/2019/QĐST - HNGĐ ngày 21/5/2019 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị N.

Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2- Bị đơn: Anh Đinh Văn B.

Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/3/2019 và các bản tự khai của chị Đặng Thị N cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án thì chị Đặng Thị N và anh Đinh Văn B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 20/11/2006. Sau ngày kết hôn, vợ chồng về chung sống, hoà thuận hạnh phúc, đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong làm ăn và tạo dựng cuộc sống gia đình và nuôi dậy con cái, cuộc sống vợ chồng thường xuyên sảy ra bất hòa cãi vã lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng

đối với bản thân và đôi bên gia đình. Mặt khác chị Đặng Thị N cho rằng anh Đinh Văn B đua đòi bạn bè đi vào con đường nghiện chất ma túy. Khi mâu thuẫn sảy ra vợ chồng đã được gia đình, anh em khuyên giải nhiều lần nhưng đều không có kết quả, thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay, trong thời gian này vợ chồng không quan tâm thăm hỏi gì nhau và cũng không quan hệ tình cảm với nhau nữa. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Đặng Thị N có yêu cầu và nguyện vọng xin được ly hôn với anh Đinh Văn B.

Về con chung: Chị Đặng Thị N xác nhận chị và anh Đinh Văn B chung sống với nhau đến nay đã có 02 con chung. Cháu lớn: Đinh Quốc B - Sinh ngày: 24/02/2008; Cháu thứ hai: Đinh Thị Mai L - Sinh ngày: 11/4/2012. Hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường và các cháu đang ở cùng với anh Đinh Văn B tại gia đình ông bà nội tại thôn Tân Lợi xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Đặng Thị N có yêu cầu và nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cháu Đinh Thị Mai L - Sinh ngày 11/4/2012 và để anh Đinh Văn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đinh Quốc B - Sinh ngày: 24/02/2008 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Đặng Thị N xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Đinh Văn B chưa tạo dựng được tài sản gì chung, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Đặng Thị N xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Đinh Văn B không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Đinh Văn B trong quá trình giải quyết vụ án anh Đinh Văn B đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh Đinh Văn B không những không trả lời Tòa án bằng văn bản về những yêu cầu và nguyện vọng của mình đối với yêu cầu của chị Đặng Thị N mà thậm chí anh Đinh Văn B cố tình trốn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Trình bày những quan điểm về thủ tục tố tụng tại phiên tòa cũng như trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các bước thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật cố tình trốn tránh gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên Tòa án đã tiến hành các biện pháp tống đạt các văn bản tố tụng theo

đúng quy định của pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị N ly hôn với anh Đinh Văn B.

Về con chung: Xử Giao cháu Đinh Thị Mai L - Sinh ngày: 11/4/2012 cho chị Đặng Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Đinh Quốc B - Sinh ngày: 24/02/2008 cho anh Đinh Văn B trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đặng Thị N và anh Đinh Văn B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 20/11/2006. Đây là một hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc đã có 02 con chung với nhau. Đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Đặng Thị N làm đơn xin ly hôn anh Đinh Văn B là do tính tình không hợp, quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, từ đó vợ chồng thường xuyên cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Mặt khác chị chị Đặng Thị N và anh Đinh Văn B đã tự sống ly thân nhau từ năm 2013 cho đến nay. Trong thời gian này vợ chồng không quan tâm, thăm hỏi gì đến nhau và cũng không quan hệ tình cảm với nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn ngày 20/3/2019 chị Đặng Thị N làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Đinh Văn B.

Đối với anh Đinh Văn B trong quá trình giải quyết vụ án anh Đinh Văn B đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh Đinh Văn B không những không trả lời Tòa án bằng văn bản về những yêu cầu và nguyện vọng của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị N mà thậm chí anh Đinh Văn B cố tình trốn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay chị Đặng Thị N vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn đối với anh Đinh Văn B với lý do tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được.

Xét yêu cầu của chị Đặng Thị N và đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các qui định tại Khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình. Bởi lẽ mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể

kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị N là có căn cứ đúng pháp luật.

[2].Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chị Đặng Thị N xác nhận: Chị và anh Đinh Văn B chung sống với nhau đến nay đã có 02 con chung. Cháu lớn: Đinh Quốc B; Sinh ngày 24/02/2008; Cháu thứ hai: Đinh Thị Mai L; Sinh ngày: 11/4/2012, hiện các cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và các cháu đang ở cùng với anh Đinh Văn B tại gia đình ông bà nội ở Thôn T, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Đặng Thị N có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu nhỏ Đinh Thị Mai L và để anh Đinh Văn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu lớn Đinh Quốc B cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét yêu cầu của chị Đặng Thị N và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc nuôi dưỡng con chung để chị Đặng Thị N được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đinh Thị Mai L và để anh Đinh Văn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đinh Quốc B là có căn cứ. Bởi lẽ kể từ khi anh chị sống ly thân từ năm 2013 thì các cháu vẫn ở với anh Đinh Văn B tại gia đình bà nội và được anh Đinh Văn B vẫn chăm sóc nuôi dưỡng các cháu được ăn học và phát triển bình thường. Mặt khác chị Đặng Thị N vẫn thường xuyên đến thăm nom, chăm sóc các cháu. Do vậy anh, chị đều có đủ điều kiện khả năng để chăm sóc các con, đảm bảo sự ổn định cho các cháu về tâm lý cũng như trong sinh hoạt và quyền lợi về mọi mặt của các cháu. Nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị N về việc nuôi dưỡng con chung và giao cháu Đinh Thị Mai L - Sinh ngày: 11/4/2012 cho chị Đặng Thị N chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục và giao cháu Đinh Quốc B cho anh Đinh Văn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với tâm tư nguyện vọng của các cháu và phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

[3]Về tài sản chung:

Chị Đặng Thị N xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Đinh Văn B chưa tạo dựng được tài sản gì chung, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về công nợ chung:

Chị Đặng Thị N xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Đinh Văn B không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị N ly hôn với anh Đinh Văn B.

2.Về con chung: Xử giao cháu giao cháu Đinh Thị Mai L - Sinh ngày: 11/4/2012 cho chị Đặng Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục và giao cháu Đinh Quốc B - Sinh ngày: 24/02/2008 cho anh Đinh Văn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, chị Đặng Thị N và anh Đinh Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3.Về án phí: Chị Đặng Thị N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0007909 ngày 22/3/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện B.

Xác nhận chị Đặng Thị N đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Lào Cai;*
- *VKSND huyện B(2);*
- *Chi cục THA dân sự huyện B;*
- *UBND xã X, huyện B;*
- *Các đương sự (2);*
- *Lưu HS – TA - VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Như Long